

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày 26-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Kỷ

Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 14/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn Q**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1996; Nơi sinh: huyện T, Lai Châu; Nơi cư trú: bản P, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Hà Văn T, đã chết và con bà Hà Thị K, sinh năm 1957; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Tẩn Lúu C, sinh năm 1995, con: có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2019 đến ngày 04/7/2019 bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản P, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu. Trong khi được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo bỏ trốn. Đến ngày 27/5/2020 bị cáo bị bắt theo Q định truy nã và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 09 giờ ngày 28/6/2019, Hà Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE màu đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-475.87 (xe Q mượn của chị Hà Thị Q, trú cùng bản) đi ra cầu P thì gặp Tòng Văn B, Lò Văn T, Tòng Văn L, cùng trú tại bản P, xã P, huyện T. Trong lúc nói chuyện, B nói góp tiền để đi mua Heroine cùng nhau sử dụng, T, L, Q đồng ý và góp chung nhau được 270.000 đồng (B góp 145.000 đồng, T góp 50.000 đồng, L góp 40.000 đồng, Q góp 35.000 đồng) rồi B đưa số tiền 270.000 đồng cho Q cầm để mua Heroine cùng nhau sử dụng. Khi Q đang ngồi nói chuyện thì có 01 người đàn ông không rõ nhân thân, lái lịch điều khiển xe mô tô loại xe Exciter màu xanh đen đưa cho Q số tiền 50.000 đồng để nhờ mua hộ Heroine và

nói sẽ chờ Q ở cầu P để cùng nhau sử dụng Heroine, Q đồng ý. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô chở B còn L chở T cùng nhau đi xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Tân Uyên. Đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than, B, T, L đợi ở ven đường còn Q đi bộ vào trong bản Noong Thăng gặp và mua được của 01 người đàn ông dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch 02 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh giấy màu vàng có chữ màu đỏ với giá 320.000 đồng (trong đó 01 gói mua với giá 200.000 đồng, 01 gói với giá 120.000 đồng). Sau khi mua được Heroine, Q cất 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh giấy màu vàng có chữ màu đỏ mua giá 120.000 đồng vào túi quần sau bên phải đang mặc không cho ai biết mục đích mang về sử dụng cùng người đàn ông đã đưa tiền cho Q trước đó, còn gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh giấy màu vàng có chữ màu đỏ mua giá 200.000 đồng Q cầm bằng tay phải đi ra chỗ B, T, L đang đợi đưa cho B. Tiếp đó, B, Q, T, L xuống ven đường để sử dụng, B cho toàn bộ số Heroine mà Q vừa mua được vào 01 bơm kim tiêm để pha chế rồi chia cho Q, T, L để cùng nhau sử dụng hết. Sử dụng Heroine xong, L điều khiển xe chở B đi trước, Q điều khiển xe chở T đi sau và không nói cho T biết về việc đang tàng trữ trái phép Heroine trên người. Đến hồi 11 giờ 00 phút, ngày 28/6/2019, khi Hà Văn Q đi đến địa phận bản Pắc Ta, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì bị Công an xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ của Hà Văn Q 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh giấy màu vàng có chữ màu đỏ. Ngoài ra còn thu giữ của Q 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE màu đỏ đen, biển kiểm soát 25B1- 475.87.

Ngày 28/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: 01 gói chất bột khô, màu trắng đục, vón cục bên ngoài được gói bằng mảnh giấy màu vàng có chữ màu đỏ thu giữ của Hà Văn Q có khối lượng là 0,16 gam .

Tại kết luận giám định số 338/GĐ-KTTH ngày 09/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“01 mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Hà Văn Q gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine”*.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS-TU ngày 04/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Hà Văn Q về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo Hà Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 28/6/2019, tại bản Pắc Ta, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bị cáo Hà Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh giấy màu vàng có chữ màu đỏ có khối lượng 0,16 gam. Mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Hà Văn Q là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng bị cáo cố ý tàng trữ Heroin để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Hà Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...

...

c) Heroine,...có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra bị can Hà Văn Q được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng không chấp hành đã bỏ trốn và đã bị Công an huyện Tân Uyên ra quyết định truy nã. Đến ngày 27/5/2020, Hà Văn Q bị bắt; bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa nên hiểu biết pháp luật còn có phần hạn chế nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bản thân nghiện ma túy, không chấp hành pháp luật khi được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo làm ruộng, nguồn thu nhập thấp. Do đó, Hội đồng xét xử Q định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

0,16 gam Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi toàn bộ đi giám định.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe AIR BLADE màu đen, đỏ, BKS 25B1-475.87, xe đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của chị Hà Thị Q do bị cáo mượn, chị Q không biết việc bị cáo mượn để đi mua ma túy sử dụng nên ngày 18/7/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trả lại cho chị Hà Thị Q là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc số Heroine, Hà Văn Q khai mua của người đàn ông dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Tân Uyên. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Hà Văn Q mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu sơn đen, đỏ BKS 25B1-475.87 của chị Hà Thị Q dùng làm phương tiện để đi mua Heroine. Quá trình điều tra xác định chị Qua không biết việc Q dùng làm phương tiện đi mua ma túy để sử dụng nên không có căn cứ để xử lý đối với chị Qua.

Đối với Lò Văn T là người đi cùng xe mô tô với Hà Văn Q khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định, Lò Văn T không biết việc Q tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý đối với T.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tòng Văn B, Lò Văn T, Tòng Văn L, Hà Văn Q. Công an huyện Tân Uyên đã ra Q định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm tù. Khấu trừ 06 (Sáu) ngày tạm giữ, còn lại 01 (Một) năm 11 (Mười một) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2020.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Tuyết Thanh